

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2026/HS-PT

Ngày: 20-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tâm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Công Hoàn

Bà Lê Thị Vân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nghi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**
Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 280/2025/TLPT-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn M và các bị cáo khác.

Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M, Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2025/HSST ngày 23/9/2025 của Toà án nhân dân khu vực 3 – Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo:

- **Nguyễn Văn M**, sinh năm: 1962; Tại: Nam Định; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Nay là thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 05/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1923; Có vợ Trần Thị Kim H, sinh năm 1967 và 05 người con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Bị cáo bị kháng nghị:

- **Lý Thị L**, sinh năm 1988; Tại: Hà Nam; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Nay là thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn T1, sinh năm 1961 và con

bà Dương Thị S, sinh năm 1968; Có chồng là Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1980 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; Tiền sự: không;

Tiền án: Tại Bản án số 86/2024/HSST ngày 07/6/2024 của Toà án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ và xử phạt bổ sung số tiền 18.000.000đ về tội đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo và không bị kháng nghị; không liên quan đến kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành xác minh tại tiệm S4 thuộc tổ dân phố K, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng (nay là thôn K, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) thì phát hiện bà Đỗ Thị Bích T2 đang đánh bạc dưới hình thức ghi số đề thắng thua bằng tiền cho một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch). Khi lực lượng Công an đến tiệm sửa xe thì người thanh niên này đã bỏ chạy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành lập biên bản ghi nhận vụ việc và thu giữ các vật chứng có liên quan đến vụ việc. Tiến hành kiểm tra dữ liệu trên điện thoại của bà T2 thì phát hiện có các con số đề gửi đến máy điện thoại của bị cáo Nguyễn Văn M.

Tiếp tục xác minh mở rộng thì phát hiện các đối tượng đã có hành vi tổ chức và tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi, đánh số đề thắng thua bằng tiền với nhau, gồm: bị cáo Nguyễn Văn M, bà Đỗ Thị Bích T2, bị cáo La Hoàng Q, ông Lê Văn M1, bà Hà Thị N, bị cáo Phùng Thị H2, ông Vãn Làn S1, ông Vi Văn N1, ông Vi Văn T3, bà Hoàng Thị C, ông Hứa Văn V1, bị cáo Lý Thị L, ông Nguyễn Quang T4, ông Trần Xuân Đ.

Quá trình điều tra xác định được các bị cáo Nguyễn Văn M và bị cáo La Hoàng Q thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc như sau:

Ngày 27/6/2024, Nguyễn Văn M tổ chức ghi các con số lô, số đề thắng thua bằng tiền với bà Đỗ Thị Bích T2, Phùng Thị H2, Lý Thị L, La Hoàng Q, Hà Thị N và Lê Văn M1 dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Tây Ninh, tỉnh An Giang, tỉnh Bình Thuận, tỉnh Bình Định và xổ số Miền B với tổng số tiền 33.963.000đ. Sau khi kiểm tra kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Tây Ninh, tỉnh An Giang, tỉnh Bình Thuận, tỉnh Bình Định vào ngày 27/6/2024 thì người

chơi đã trúng các con số tương ứng với số tiền gồm: Số 52-8 điểm trúng được số tiền 560.000đ, số 65-10 điểm trúng được 700.000đ, số 74-10 điểm trúng được 700.000đ, số 18-10 điểm trúng được 700.000đ, số 89-10 điểm trúng được 700.000đ, số 52-10 điểm trúng được 700.000đ, số 89-5 điểm trúng được 350.000đ, số 32-10 điểm trúng được 700.000đ, số 87-3 điểm trúng được 210.000đ, số 32-3 điểm trúng được 210.000đ, số 65-20 điểm trúng được 1.400.000đ, số 32-20 điểm trúng được 1.400.000đ. Tổng số tiền trúng là 8.680.000đ. Tổng số tiền thực tế Nguyễn Văn M ghi các con số lô, số đề thắng thua bằng tiền với Đỗ Thị Bích T2, Phùng Thị H2, Lý Thị L, La Hoàng Q, Hà Thị N, Lê Văn M1 và số tiền trúng vào ngày 27/6/2024 là 42.643.000đ.

Ngày 27/6/2024, La Hoàng Q nhận ghi số lô, số đề thắng thua bằng tiền cho Hứa Văn V1, Hoàng Thị C, Vi Văn T3, Vi Văn N1, Văn L và 03 người chưa rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể với tổng số tiền là 26.340.000đ. Sau đó La Hoàng Q đã gửi cho ông M1 các con số đề tương ứng với số tiền 20.150.000đ, La Hoàng Q giữ lại các con số đề để trực tiếp thắng thua với người chơi tương ứng số tiền 4.750.000đ, số tiền La Hoàng Q hưởng hoa hồng được là 1.480.000 đồng. Sau khi dò kết quả xổ số thì các con số đề Q gửi cho ông M1 trúng được số tiền 3.150.000đ, các con số đề Q giữ lại thì không trúng số nào. Tổng số tiền La Hoàng Q tham gia đánh bạc với ông Nguyễn Văn M là 20.150.000đ.

Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc như sau:

Ngày 27/6/2024 bị cáo Phùng Thị Hoàng G số lô, số đề thắng thua bằng tiền với bị cáo Nguyễn Văn M dựa trên kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh và kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 27/6/2024 là 5.587.000đ nhưng thực tế bị cáo Minh nhận của bị cáo H2 tổng số tiền tương ứng 5.515.000đ. Sau khi kiểm tra kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh vào ngày 27/6/2024 thì bị cáo Hoàng trúng các con số 74-10 điểm trúng được số tiền 700.000đ, số 89-15 điểm trúng được số tiền 1.050.000đ, 52-10 điểm trúng được số tiền 700.000đ, số 32-10 điểm trúng được số tiền 700.000đ, số 18-10 điểm trúng được số tiền 700.000đ. Tổng số tiền bị cáo Hoàng T5 là 3.850.000đ. Tổng số tiền bị cáo H2 đánh bạc dưới hình thức đánh số đề thắng thua bằng tiền với bị cáo M là 9.365.000đ.

Ngày 27/6/2024, bị cáo Hứa Văn V1 đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề thắng thua bằng tiền với bị cáo La Hoàng Q các con số lô, số đề và số điểm tương ứng với tổng số tiền là 4.595.000đ. Sau khi kiểm tra kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh thì bị cáo V1 trúng số 72-20 điểm thắng được số tiền 1.400.000đ, trúng số 88-5 điểm thắng được số tiền 350.000đ. Tổng số tiền trúng

là 1.750.000đ. Tổng số tiền bị cáo V1 đánh bạc dưới hình thức đánh số đề thắng thua bằng tiền với bị cáo Q là 6.345.000đ.

Ngày 27/6/2024, bị cáo Lý Thị L đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề thắng thua bằng tiền với bị cáo Nguyễn Văn M các con số lô, số đề và số tiền tương ứng là 4.150.600đ. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận thì bị cáo trúng số 32 và 87 được tổng số tiền trúng là 420.000đ. Tổng số tiền bị cáo L đánh số lô, số đề thắng thua bằng tiền với bị cáo M là 4.570.600đ.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của bà Đỗ Thị Bích T2 01 (một) tờ phơ đề kích thước 15 x 4.5cm, 03 (ba) tờ phơ đề được đánh số từ 02 đến 04, 01 (một) chiếc bút bi màu xanh, 01 (một) máy tính nhãn hiệu Casio WM-220MS màu đen và 01 (một) quyển vở màu vàng nhãn hiệu Hồng Hà;

Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn M 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng, gắn sim số 0353905772, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

Thu giữ của bị cáo La Hoàng Q 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A16 K, màu vàng, gắn sim số 0927.820.405, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

Thu giữ của bị cáo Phùng Thị H2 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, màu xanh, gắn sim số 0919864755, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

Thu giữ của bị cáo Hứa Văn V1 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, loại Note 11S, màu đen, gắn sim số 0987230080, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tại Bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 04/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lâm Đồng) đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lâm Đồng) để xét xử Nguyễn Văn M, La Hoàng Q về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, bị cáo Hứa Văn V1, Phùng Thị H2, Lý Thị L về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 27/2025/HSST ngày 23/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn M, La Hoàng Q phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Bị cáo Hứa Văn V1, Phùng Thị H2, Lý Thị L phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo La Hoàng Q 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lý Thị L 09 tháng tù. Đồng thời tổng hợp hình phạt cải tạo không giam giữ tại Bản án số 86/2024/HSST ngày 07/6/2024 của Toà án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ mà bị cáo Lý Thị L chưa chấp hành là 03 tháng 25 ngày, quy đổi thành 01 tháng 08 ngày tù. Buộc bị cáo Lý Thị L phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 10 tháng 08 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phùng Thị H2 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án;

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bổ sung số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Hứa Văn V1 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án;

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bổ sung số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Phùng Thị H2 cho Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; Giao bị cáo Hứa Văn V1 cho Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Lâm Đồng nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục;

Gia đình bị cáo Phùng Thị H2, Hứa Văn V1 có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo yêu cầu của Chính quyền địa phương và thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự. Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, quyền kháng cáo.

Ngày 26/9/2025, bị cáo Nguyễn Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 26/10/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng kháng nghị một phần bản án Hình sự sơ thẩm số 27/2025/HSST ngày 23/9/2025 của Toà án nhân dân khu vực 3 – Lâm Đồng về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Lý Thị L. Đề nghị, Toà án cấp phúc thẩm huỷ một phần bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lý Thị L giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Văn M thừa nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Lý Thị L thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quyết định kháng nghị số 13/QĐ-VKS-P7 ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng và đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 2, khoản 5 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M, giữ nguyên phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng; Huỷ một phần nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2025/HSST ngày 23/9/2025 của Toà án nhân dân khu vực 3 - Lâm Đồng đối với tội danh và hình phạt đối với bị cáo Lý Thị L. Giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm giải quyết vụ án theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng và kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M được thực hiện trong thời hạn luật định, hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tất cả các tài

liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/6/2024, bị cáo Nguyễn Văn M có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi số đề thắng thua với La Hoàng Q số tiền 17.000.000đ và tiền trúng 3.150.000đ, cộng chung là 20.150.000đ. Đỗ Thị Bích T2 số tiền 1.043.000đ và tiền trúng là 560.000đ. Cộng chung là 1.593.000đ. Phùng Thị H2 số tiền 5.515.000đ và tiền trúng là 3.850.000đ. Cộng chung là 9.365.000đ; Lý Thị L số tiền 4.150.000đ và tiền trúng là 420.000đ, cộng chung là 4.570.000đ; Hà Thị N số tiền 3.361.000 đồng và tiền trúng 700.000đ. Cộng chung là 4.061.000đ; Lê Văn M1 số tiền 2.894.000đ. Như vậy, tổng số tiền Cơ quan điều tra đã chứng minh được là 33.963.000đ. Sau khi kiểm tra kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Tây Ninh, tỉnh An Giang, tỉnh Bình Thuận, tỉnh Bình Định vào ngày 27/6/2024 thì người chơi đã trúng các con số tương ứng với số tiền 8.380.000đ nên tổng số tiền bị cáo tổ chức đánh bạc là 42.643.000đ.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội ‘*Tổ chức đánh bạc*’ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lý Thị L phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo lợi dụng ham muốn kiếm tiền nhanh của người chơi đề, lôi kéo người chơi tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh số lô, số đề thắng thua bằng tiền. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi, nhân thân và vai trò của từng bị cáo và áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo M quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người lớn tuổi) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 15 tháng tù là có căn cứ, đúng tính chất, mức độ hành vi. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Do vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo M không được chấp nhận.

[4] Xét kháng nghị số 13/QĐ-VKS-P7 ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng:

Hành vi trực tiếp tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề thắng thua bằng tiền của bị cáo Lý Thị L với bị cáo Nguyễn Văn M số tiền 4.570.600đ

(dưới 5.000.000đ), nhưng tại Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2024/HSST ngày 07/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, bị cáo L đã bị xét xử về tội “*Đánh bạc*” và bị xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung số tiền 18.000.000đ. Như vậy, tính đến ngày bị cáo bị khởi tố theo Quyết định số 279/QĐ-ĐTTH ngày 20/8/2024 về hành vi đánh bạc thì bản án trên đã có hiệu lực pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo đã có tiền án về tội “*Đánh bạc*” để định tội và xét xử bị cáo Lý Thị L về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm và áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L là không chính xác vì tình tiết “*Tiền án*” đã xác định là căn cứ định tội “*Đánh bạc*” đối với bị cáo L, nên không vừa sử dụng là tình tiết định tội, vừa là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo L như nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát tỉnh Lâm Đồng.

Do đó, cần chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lý Thị L.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn) xử phạt bị cáo Lý Thị L 09 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” là có phần nghiêm khắc; tại phiên tòa bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được phạt tiền. Xét thấy; bị cáo là phụ nữ và là lao động chính trong gia đình, bị cáo đánh bạc số tiền nhỏ; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên việc bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù giam là không cần thiết, nên cần chuyển hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo L cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M.

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đối với bị cáo Lý Thị L. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2025/HS-ST ngày 23/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lâm Đồng về phần hình phạt đối với bị cáo Lý Thị L.

1. Tuyên bố; bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”; bị cáo Lý Thị L phạm tội “*Đánh bạc*”.

1.1 Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt; bị cáo Nguyễn Văn M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt; bị cáo Lý Thị L số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu) sung ngân sách nhà nước về tội “*Đánh bạc*”.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000đ án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng ;
- Phòng GD, KT, TT&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng ;
- Phòng PV06-CA tỉnh Lâm Đồng;
- TAND khu vực 3 - Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 3 - Lâm Đồng;
- THAHS khu vực 3 - Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký và đóng dấu*)

Nguyễn Thành Tâm

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đăng

Nguyễn Thị Hải Âu

Nguyễn Thành Tâm

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Công Hoàn

Đỗ Mạnh Hùng

Nguyễn Duy Hoài

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND thành phố Bảo Lộc (02);
- VKSND thành phố Bảo Lộc (01);
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Bảo Lộc (01);
- Cơ quan THAHS thành phố Bảo Lộc (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (01);
- Văn phòng TAND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoài

Sáng ngày 02/9/2022, bà Nguyễn Thị H3, sinh năm: 1966; nơi cư trú: Tổ F, Thôn T, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng lên nhà ông Lê Văn P, sinh năm: 1957; nơi cư trú: A T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để hỏi về sự việc ông P đánh con gái bà H3 là chị Nguyễn Thị Thu H4, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Tổ E, Thôn L, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng vào tối ngày 01/9/2022 (chị H4 là con dâu của ông P). Hai bên đang nói chuyện thì Lê Minh P1 là con trai của ông P đi về thì giữa bà H3 và P1 xảy ra cãi nhau nên bà H3 đi về quán cà phê Thanh T6 do bà Nguyễn Thị T7 (em gái của bà H3), sinh năm: 1978; nơi cư trú: A T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng làm chủ để uống cà phê. Tại đây, bà H3 kể lại cho con trai là Nguyễn Anh V2 về việc bà H3 bị P1 đuổi đánh nên V2 đã cùng anh trai là Nguyễn Anh V3 đến nhà P1 tìm P1 để nói chuyện. Khi đến nơi, V2 đi vào trong nhà P1 nói với P1: *“Mày đòi đánh mẹ tao đúng không, mày thích gì?”*. Nghe V2 nói như vậy P1 lao về phía V2 và dùng tay phải có kẹp chìa khóa xe bên trong nắm một cái vào vùng đầu của V2, V2 dùng tay đánh lại P1, V3 đứng ở bên ngoài thấy vậy liền lao vào dùng tay có kẹp sẵn chìa khóa nắm liên tiếp vào vùng đầu, người của P1, rồi V2 và V3 đánh P1 ở trong nhà P1 thì ông P và chị Lê Thị Minh T8 (em gái của P1), sinh năm: 1993; nơi cư trú: A T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng can ngăn nên V2 và V3 đi về quán cà phê Thanh T6.

Sau đó, thấy P1 bị chảy máu ở đầu nên Trần Bảo S2 và Huỳnh Thanh S3 (là bạn của P1) điều khiển xe mô tô chở P1 đi cấp cứu. Khi đến gần Chợ N2 Phường A, Thành phố Đ thì P1 nói với S2 và S3 để P1 về giải quyết việc gia đình. Nói xong, P1 giật chìa khóa xe mô tô rồi điều khiển đi về nhà ở số D T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Lúc này, thấy Nguyễn Văn T9 là bạn của S2 đi ngang qua nên S2 nói T9 chở S2 đi theo P1, còn S3 chạy đuổi theo P1. Về đến nhà, P1 vào trong nhà kho lấy một con dao dài 35 cm, lưỡi bằng kim loại, cán dao bằng nhựa màu xanh cát vào trong người rồi đi ra bên ngoài thì thấy S3 chạy đến. S3 lấy xe mô tô rồi chở P1 đi ngang qua quán cà phê Thanh T6 thì P1 thấy V2 đang ngồi ở gần cửa ra vào nên đã nhảy xuống xe, rút con dao từ trong người ra cầm trên tay phải và chạy vào bên trong quán để chém V2. Thấy P1 cầm dao nên V2 đứng lên bỏ chạy vào bên trong thì bị P1 đuổi theo, dùng dao chém một cái trúng vào lưng; S2 chạy theo P1 vào trong quán thì thấy V2, nên S2 lấy ghế trong quán cà phê đánh 02 đến 03 cái về phía V2 thì V2 đưa tay trái lên đỡ được, rồi V2 giật cái ghế của S2 đánh lại S2. Cùng thời điểm đó, Nguyễn Anh V4 là anh trai của V3 và V2 nghe nói em trai bị đánh nên đã vào trong nhà lấy một con dao dài khoảng 40 cm bỏ vào trong cốp xe mô tô biển số 49B1-204.54 rồi điều khiển xe mô tô này đi từ nhà lên quán C1, thấy P1 đang chạy vào bên trong quán cà phê nên đã mở yên xe, lấy dao ra cầm trên tay phải đuổi theo P1 vào trong quán, thấy S2 đang đứng ở gần quầy pha chế đánh nhau với V2 nên đã

dùng dao chém một cái vào cùi trở tay trái của S2, S2 bỏ chạy ra bên ngoài thì bị V4 cầm dao chém một cái nữa trúng vào giữa lưng S2. Thấy V3 và P1 đang giăng co con dao nên V2 đã dùng ghế gỗ lấy được từ S2 đánh một cái theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào đầu của P1 làm P1 té xỉu, thấy vậy V3 đỡ P1 và dùng tay bịt ở vùng đầu đang chảy máu của P1. Lúc này, V4 đứng ở cửa quán cà phê cầm dao chỉ ra phía bên ngoài và nói “Ai vào tao chém hết”. Thấy P1 bị chảy nhiều máu ở đầu nên S3 đã đi vào trong quán xin đưa P1 đi cấp cứu

Ngày 02/9/2023, Do có mâu thuẫn giữa hai bên gia đình thông gia, P1 đã mang theo 01 con dao dài 35cm, lưỡi bằng kim loại cật vào trong người rồi cùng S3, S2, T9 đến quán cà phê Thanh T6 ở địa chỉ số A T, Phường A, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng, nhìn thấy Nguyễn Anh V2 đang ngồi ở gần cửa ra vào nên P1 rút con dao từ trong người để chém V2. S2 chạy theo P1 vào trong quán S2 lấy ghế trong quán cà phê đánh 02 đến 03 cái về phía Văn thì V2 đưa tay trái lên đỡ được, rồi Văn giật cái ghế của S2 đánh lại S2. Cùng thời điểm đó, Nguyễn Anh V4 nghe nói em trai bị đánh nên đã vào trong nhà lấy một con dao dài khoảng 40 cm bỏ vào trong cốp xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô này đi từ nhà lên quán C1, thấy P1 đang trong quán cà phê V4 lấy dao và đuổi theo P1 vào trong quán, thấy S2 đang đứng ở gần quầy pha chế đánh nhau với V2 nên đã dùng dao chém một cái vào cùi trở tay trái của S2, S2 bỏ chạy ra bên ngoài thì bị V4 cầm dao chém một cái nữa trúng vào giữa lưng S2. Thấy V3 và P1 đang giăng co con dao nên V2 đã dùng ghế gỗ lấy được từ S2 đánh một cái theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào đầu của P1 làm P1 té xỉu, thấy vậy V3 đỡ P1 và dùng tay bịt ở vùng đầu đang chảy máu của P1. Lúc này, V4 đứng ở cửa quán cà phê cầm dao chỉ ra phía bên ngoài và nói “Ai vào tao chém hết”. Thấy P1 bị chảy nhiều máu ở đầu nên S3 đã đi vào trong quán xin đưa P1 đi cấp cứu. Nguyễn Anh V2 khai nhận chính V2 là người dùng ghế đánh vào đầu gây thương tích ở vùng đầu cho Lê Minh P1.